

CÔNG TY CỔ PHẦN CHUYỂN ĐỔI SỐ VDTs
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CHUYỂN ĐỔI SỐ VDTs

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VDTs DIGITAL TRANSFORMATION
JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VDTs DIGITAL TRANSFORMATION .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110573282

3. Ngày thành lập: 15/12/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

14-15A, Tầng 7, Tòa nhà Charmvit, Số 117 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hoà,
Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0876933396

Fax:

Email: chuyendoisovdts@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
2.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
3.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Trừ bán buôn máy móc, thiết bị y tế)	4659
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh(Trừ mặt hàng Nhà Nước cấm) (Loại trừ hoạt động đầu giá)	8299
5.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
6.	Lập trình máy vi tính	6201
7.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
8.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
9.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
10.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
11.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
12.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, chứng khoán, kế toán, pháp luật)	7020
13.	Quảng cáo	7310
14.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra) (loại trừ hoạt động điều tra thu thập ý kiến về các sự kiện chính trị)	7320
15.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
16.	Xuất bản phần mềm (Không bao gồm xuất bản phẩm)	5820(Chính)
17.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
18.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN LÊ NGUYỄN	Số 12 ngách 03 ngõ 121 đường Hà Hoàng, Xã Thạch Trung, Thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	24.500	245.000.000	24,500	0420920138 72	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	24.500	245.000.000	24,500		
2	BÙI BÁ ĐẠT	Số 25, Ngõ 193/100 Phú Diễn, Tổ 16, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	51.000	510.000.000	51,000	E00605537	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	51.000	510.000.000	51,000		

3	ĐINH THỊ THU HIỀN	Số Nhà 56 Ngõ 6 Yên Hòa, Phường Yên Thọ, Thị xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	24.500	245.000.000	24,500	022189005485
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	24.500	245.000.000	24,500	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN LÊ NGUYỄN
Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 26/05/1992
Dân tộc: Kinh
Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 042092013872

Ngày cấp: 28/06/2021
Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Số 12 ngách 03 ngõ 121 đường Hà Hoàng, Xã Thạch Trung, Thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số 12 ngách 03 ngõ 121 đường Hà Hoàng, Xã Thạch Trung, Thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội